

# ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

• TS. Nguyễn Thị Tuyết Hạnh (\*)

## Tóm tắt

*Theo tiếp cận quản lý chất lượng tổng thể (TQM), chương trình đào tạo đảm bảo chất lượng sẽ là một trong những yếu tố làm nên chất lượng đào tạo của trường học. Để xây dựng được các chương trình đào tạo có chất lượng cần phải xác định được các tiêu chí đánh giá, qui trình đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá chất lượng chương trình trong điều chỉnh chương trình đào tạo. Bài viết làm rõ thế nào là đánh giá chất lượng chương trình; nguyên tắc và qui trình đánh giá chất lượng chương trình; các phương pháp đánh giá chất lượng chương trình; cung cấp một cách tiếp cận để bạn đọc tham khảo, vận dụng phù hợp trong thực tế.*

*Từ khóa: đánh giá chương trình, chất lượng đào tạo*

## 1. Đặt vấn đề

Quản lý và đảm bảo chất lượng đào tạo là mối quan tâm của các trường học. Trong quản lý đảm bảo chất lượng đào tạo, đánh giá chất lượng chương trình, giáo trình là một trong những khâu cơ bản. Mặt khác, hiện nay, chúng ta đang triển khai đào tạo theo chuẩn đầu ra, việc rà soát đánh giá lại các chương trình đào tạo là rất cần thiết. Đánh giá chất lượng chương trình đào tạo cần được xem xét ở nhiều khía cạnh. Đánh giá chất lượng chương trình đào tạo với một qui trình hợp lý, lực lượng tham gia đánh giá đủ độ đa dạng cần thiết, với bộ công cụ đánh giá được xây dựng khoa học và phương pháp đánh giá phù hợp sẽ là cơ sở để đưa ra những phán quyết xác đáng về chương trình đào tạo. Theo đó, mỗi nhà trường có thể điều chỉnh các chương trình đang thực hiện hoặc xây dựng chương trình đào tạo mới đảm bảo chất lượng. Bài viết này tổng thuật một số nội dung liên quan đến đánh giá chất lượng chương trình để cùng thống nhất cách hiểu đúng về đánh giá chất lượng chương trình, xác định được các tiêu chí cơ bản để xem xét chất lượng chương trình và qui trình triển khai hoạt động đánh giá.

## 2. Nội dung

### 2.1. Khái quát về chương trình, giáo trình và đánh giá chất lượng chương trình, giáo trình

Chất lượng không đơn giản chỉ có một chiều. Chất lượng là đa phương. Vì thế có chất lượng đầu vào, chất lượng quá trình và chất lượng đầu ra. Chất lượng là một lĩnh vực rộng bao gồm các tiêu chuẩn (và kết quả) cũng như là quá trình giảng dạy, học tập và hoạt động của

(\*) Khoa Quản lý, Học viện Quản lý Giáo dục.

khoa, nhà trường và sự tương hợp giữa mục tiêu chương trình và khả năng của các sinh viên tốt nghiệp (Frazer 1992,1994).

Thuật ngữ “chương trình đào tạo” trong bảng từ vựng tiếng Việt về giáo dục có hai nghĩa khác nhau, tương ứng với hai từ trong bảng tiếng Anh về giáo dục. *Nghĩa thứ nhất*, “chương trình đào tạo” là một văn bản quy định mục đích và các mục tiêu cụ thể đặt ra đối với một ngành đào tạo, các khối kiến thức và các môn học, tổng thời lượng cùng thời lượng dành cho mỗi môn mà nhà trường tổ chức giảng dạy để trang bị các kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết cho sinh viên theo học một ngành nào đó. Nghĩa này tương đương với nội dung của thuật ngữ tiếng Anh “curriculum”. *Nghĩa thứ hai*, “chương trình đào tạo” tương đương với nội dung của thuật ngữ “program” trong tiếng Anh, đó là “nội dung, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động học thuật của một đơn vị đào tạo (thường là cấp khoa hoặc bộ môn tùy theo cơ cấu tổ chức của từng đơn vị) đang triển khai để đào tạo một ngành học trong một bậc học nhất định, thường được ký hiệu bằng mã ngành” [1]. Trong bài viết này, chúng tôi sử dụng thuật ngữ “Chương trình đào tạo” theo nghĩa thứ hai.

Đánh giá chương trình (ĐGCT) là sự thu thập cẩn thận các thông tin về một chương trình hoặc một vài khía cạnh của một chương trình để ra các quyết định cần thiết đối với chương trình (Guiding Principles for Program Evaluation in Ontario Health Units, 1997). Như vậy, ĐGCT là những hoạt động có tính hệ thống, nằm trong một tiến trình; các hoạt động này nhằm kiểm tra toàn bộ các khía cạnh hay một khía cạnh của chương trình như: đầu vào của chương trình, các hoạt động thực hiện chương trình, các nhóm khách hàng sử dụng chương trình, các kết quả (các đầu ra) và làm thế nào để sử dụng có hiệu quả các nguồn lực (Guiding Principles for Program Evaluation in Ontario Health Units, 1997).

Tác giả Trần Thị Bích Liễu dẫn ý kiến của Carter Mc Namara về trọng tâm của ĐGCT: Đánh giá việc nhà trường thực hiện các mục tiêu, làm cách nào để đạt mục tiêu và làm thế nào để biết liệu nhà trường có đạt được mục tiêu hay không?; Đánh giá hiệu quả của chương trình để áp dụng ở những nơi khác; Đưa ra các so sánh hợp lý giữa các chương trình để quyết định xem chương trình nào nên được tiếp tục; Cải tiến chương trình và các dịch vụ cung cấp chương trình. [4]

Giáo trình là cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng và thái độ quy định trong chương trình đào tạo đối với mỗi môn học, ngành học, trình độ đào tạo của giáo dục đại học, đáp ứng yêu cầu về phương pháp giáo dục đại học và kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo. Đồng thời, giáo trình là tài liệu quan trọng phục vụ cho việc giảng dạy, chuẩn bị bài giảng của giảng viên và là tài liệu học tập chính thức đối với môn học có trong chương trình đào tạo.

Giáo trình có 2 loại hình: loại giáo trình do cơ sở giáo dục đại học tự tổ chức biên soạn để sử dụng đối với đào tạo các trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ; và loại giáo trình do cơ sở giáo dục đại học tổ chức lựa chọn từ giáo trình của các cơ sở giáo dục khác để sử dụng trong đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ của cơ sở mình.

Giáo trình được coi là một thành phần của chương trình đào tạo hiểu theo nghĩa rộng.

Đánh giá chất lượng giáo trình (thường gọi là thẩm định giáo trình) là quá trình hội đồng tiến hành xem xét nội dung và hình thức giáo trình so với yêu cầu qui định, đưa ra các kết luận khoa học làm căn cứ cho việc lựa chọn giáo trình đưa vào sử dụng hoặc giúp tác giả hay tập thể tác giả biên soạn giáo trình hoàn thiện để có thể đưa vào sử dụng trong giảng dạy. Đánh giá chất lượng giáo trình được xem xét trên các khía cạnh để hướng tới giáo trình đảm bảo các yêu cầu: *Một là*, nội dung giáo trình phải phù hợp với mục tiêu đào tạo, chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra đã ban hành, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng cơ bản và thái độ của môn học, giúp cho người học có thể tự nghiên cứu theo hướng dẫn của giảng viên. *Hai là*, nội dung kiến thức trong giáo trình được trình bày khoa học, đầy đủ, logic chặt chẽ, đảm bảo cân đối giữa lý luận và thực hành, phù hợp với mục tiêu và đặc thù của môn học. *Ba là*, giáo trình được biên soạn theo hướng tinh giản, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính hiện đại, cập nhật những thành tựu mới nhất của khoa học - công nghệ. *Bốn là*, những nội dung được trích dẫn trong tài liệu tham khảo dùng để biên soạn giáo trình phải có nguồn gốc và chú thích rõ ràng. *Năm là*, phải có danh mục tài liệu tham khảo, câu hỏi hướng dẫn ôn tập, định hướng thảo luận và bài tập thực hành theo yêu cầu của chương trình môn học. *Sáu là*, hình thức và cấu trúc của giáo trình phải đảm bảo tính đồng bộ và tuân thủ các quy định cụ thể của cơ sở giáo dục đại học.

Đánh giá chất lượng giáo trình là một phần trong đánh giá chất lượng chương trình hiệu theo nghĩa rộng như đã đề cập trên đây. Theo đó, các vấn đề trình bày tiếp theo sẽ đề cập đến đánh giá chất lượng chương trình trong đó có đánh giá chất lượng giáo trình.

## 2.2. Mục đích, ý nghĩa của đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

- *Giúp các trường đại học thực hiện tốt sứ mạng và mục tiêu của mình.* Việc đánh giá chất lượng chương trình đào tạo đưa ra được một bức tranh thực về các điều kiện thực hiện một chương trình đào tạo mà hệ thống kiểm định trường đại học không thể đưa ra được. ĐGCT đào tạo giúp trường/khoa/bộ môn quản lý tốt các ngành đào tạo tại đơn vị: đánh giá được mức độ mà mỗi chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của sứ mạng và các mục tiêu của nhà trường; thấy được những điểm mạnh, những tồn tại trong việc thực hiện chương trình đào tạo, do đó đề ra được kế hoạch cải thiện chất lượng chương trình đào tạo; thực hiện tốt trách nhiệm giải trình (accountability) với xã hội về những vấn đề liên quan tới các ngành đào tạo của mình.

- *Giúp các cá nhân/tổ chức liên quan (stakeholders) có những thông tin chính xác cần thiết về các chương trình đào tạo của trường đại học mà họ quan tâm để có những quyết định đúng khi phải giải quyết những vấn đề liên quan đến những chương trình đào tạo ấy.*

Thông tin về chất lượng chương trình đào tạo giúp: người học lựa chọn ngành học tại một trường đại học cụ thể; Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các cơ quan quản lý Nhà nước có các quyết định quản lý liên quan như đầu tư kinh phí cho ngành đào tạo, xem xét việc nâng cấp đơn vị đào tạo (bộ môn thành khoa, khoa thành trường...); các tập đoàn công nghiệp, kinh doanh quyết định đầu tư hay không đầu tư cho một trường đại học đào tạo nhân lực và thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cần thiết cho họ; các viện nghiên cứu, các trường đại

học trong và ngoài nước quyết định hợp tác hay không hợp tác đào tạo hoặc nghiên cứu khoa học với một trường đại học có những chương trình đào tạo liên quan...

### 2.3. Nguyên tắc và qui trình đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

Giám sát và đánh giá cần phải được thực hiện ở tất cả các bước trong chu trình đào tạo. Đánh giá quá trình đào tạo không chỉ là đánh giá cuối mỗi môn học, bài học và khóa học mà còn đánh giá mức độ đạt được mục tiêu đào tạo, giá trị và tác động của chương trình đào tạo đối với những người tham gia xây dựng chương trình, làm sao có thể cải thiện chương trình tốt hơn để đáp ứng nhu cầu người học và xã hội ở giai đoạn hiện tại và tương lai.

#### 2.3.1. Nguyên tắc đánh giá chất lượng chương trình

Để việc ĐGCT được chính xác thì cần tuân thủ một số các nguyên tắc. Theo Trần Thị Bích Liễu [4], tổng thuật và giới thiệu việc đánh giá chất lượng chương trình cần tuân thủ các nguyên tắc cơ bản như: kết nối chặt chẽ kế hoạch thực hiện chương trình với việc ĐGCT; mô tả chương trình một cách rõ ràng; xác định mục đích đánh giá rõ ràng dựa trên các nhu cầu ra quyết định; xác định các câu hỏi đánh giá một cách cụ thể, rõ ràng; tuân thủ đạo đức nghề nghiệp. Các thành viên của nhóm đánh giá cần xem xét các ảnh hưởng đạo đức của vấn đề ĐGCT để đảm bảo các quyền được tôn trọng và được bảo vệ của những người tham gia vào quá trình ĐGCT; sử dụng một cách hệ thống các phương pháp đánh giá; báo cáo chính xác và rõ ràng; tuyên truyền thông tin một cách rộng rãi và kịp thời; tiếp cận đa dạng thành phần của nhóm đánh giá; có sự tham gia của các lực lượng liên quan; sử dụng các kết quả đánh giá để hình thành các kế hoạch hành động phù hợp.

#### 2.3.2. Qui trình ĐGCT đào tạo

Theo Peter F.Oliva (1997), đánh giá chất lượng chương trình đào tạo có thể theo 9 bước:

*Một là*, mô tả chương trình. Mô tả sứ mạng và các mục tiêu của các hoạt động giảng dạy, các đổi mới mà chương trình giảng dạy sẽ được đánh giá hoặc đo lường. Các mô tả này bao gồm: tuyên ngôn về nhu cầu đào tạo; hiệu quả giảng dạy mong muốn; các hoạt động giảng dạy; các nguồn lực sẵn có; các giai đoạn phát triển chương trình; điều kiện giảng dạy.

*Hai là*, xác định nhu cầu của những người liên quan. Những người liên quan là những cá nhân hay tổ chức chịu ảnh hưởng của các kết quả đánh giá. Nhu cầu của những người liên quan phản ánh những câu hỏi trọng tâm của họ về hoạt động, việc đổi mới chương trình giảng dạy. Xác định được các nhu cầu của những người liên quan giúp cho các kết quả đánh giá được sử dụng tốt nhất.

*Ba là*, xác định mục đích ĐGCT. Ba mục đích phổ biến cho việc đo lường và ĐGCT giảng dạy là đánh giá bản chất nhằm làm rõ các hoạt động giảng dạy cần được thiết kế như thế nào để mang lại những thay đổi mong muốn; thay đổi việc thực hành nhằm cải thiện chất lượng, hiệu quả và hiệu suất của hoạt động giảng dạy; đo lường hiệu quả nhằm kiểm tra mối quan hệ giữa hoạt động giảng dạy và kết quả.

*Bốn là*, xác định các dự định sử dụng kết quả đánh giá. Các dự định sử dụng kết quả đánh giá nên được lên kế hoạch, ưu tiên và gắn kết với các vấn đề nghiên cứu trọng tâm. Các vấn đề trọng tâm là những khía cạnh cụ thể của hoạt động, các đổi mới sẽ được xem xét trong chương trình giảng dạy.

*Năm là*, xây dựng kế hoạch đánh giá. Một kế hoạch đánh giá là bản mô tả cụ thể quá trình đánh giá sẽ được thực hiện như thế nào bao gồm: mục đích, mục tiêu đánh giá, các nguồn lực sẵn sàng cho việc thực hiện, cần thu thập những thông tin nào, các phương pháp đánh giá nào được sử dụng, mô tả vai trò, trách nhiệm của những người tài trợ và người đánh giá, dự kiến khoảng thời gian hoàn thành nhiệm vụ.

*Sáu là*, thu thập dữ liệu. Việc thu thập dữ liệu cần quan tâm đến các khía cạnh sau:

- Các chỉ số cụ thể mô tả việc giảng dạy, hoàn cảnh của nó, và các hiệu quả mong đợi thành những đơn vị đo lường cụ thể hoặc các biến số giải thích được. Các chỉ số đo lường cung cấp cơ sở cho việc thu thập các bằng chứng hợp lý và đáng tin cậy cho người sử dụng.

- Nguồn dữ liệu bao gồm các tài liệu, con người hoặc các quan sát... cung cấp thông tin định lượng hoặc định tính về bản chất của vấn đề cho quá trình đánh giá.

- Phương pháp đánh giá: luôn luôn liên hệ với đối tượng giảng dạy và phù hợp với nguồn dữ liệu sẵn có. Các phương pháp sử dụng trong đo lường và đánh giá thường là điều tra thực trạng, phỏng vấn, nghiên cứu nhóm, quan sát, thông tin phản hồi, nghiên cứu sản phẩm, phân tích tài liệu.

- Chất lượng dữ liệu: liên quan đến sự thích hợp và tính trung thực của thông tin được sử dụng trong đo lường và đánh giá. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dữ liệu gồm các chỉ số được sử dụng, loại dụng cụ thiết kế, quá trình thu thập, năng lực của những người sưu tầm dữ liệu, lựa chọn nguồn dữ liệu...

- Số lượng dữ liệu: liên quan đến khối lượng thông tin thu thập được cho đo lường và đánh giá. Chỉ nên sưu tầm những dữ liệu cần thiết mà thôi.

- Sự nhạy cảm đối với đặc điểm văn hóa: cần ý thức rằng những con người và những tổ chức tham gia vào quá trình đánh giá có các truyền thống văn hóa của họ để có cách đặt câu hỏi và thu thập tài liệu phù hợp.

*Bảy là*, phân tích dữ liệu đánh giá. Phân tích dữ liệu liên quan đến việc tổ chức, phân loại, liên hệ, so sánh, trình diễn thông tin. Trong suốt giai đoạn phân tích dữ liệu cần xác định được các loại dữ liệu, tách biệt những phát hiện quan trọng (phân tích) hoặc kết hợp các nguồn thông tin để có thể hiểu một cách khái quát hơn (sự tổng hợp).

*Tám là*, kết luận và kiến nghị. Kết luận có giá trị nhất khi chúng liên hệ với những bằng chứng được thu thập, những nhận xét đối chiếu với chuẩn mà những người liên quan đã đồng ý và thiết lập trước đó. Kết luận phải dựa trên nền tảng của những bằng chứng bao gồm các yếu tố: sự chuẩn hóa, sự giải thích, đánh giá. Kiến nghị là những cân nhắc rút ra từ kết quả đo

lượng, đánh giá về hiệu quả của các hoạt động, của việc đổi mới chương trình giảng dạy. Việc đề xuất các kiến nghị đòi hỏi có các thông tin liên quan đến hoàn cảnh, điều kiện... Kiến nghị cũng có thể bao gồm cả những gợi ý về sự thay đổi hay duy trì những hoạt động giảng dạy hiện thời và kế hoạch cho việc đánh giá tiếp theo.

*Chín là*, phổ biến các kết quả. Phổ biến các kết quả là một quá trình trao đổi thông tin thu thập được về chương trình thông qua đo lường hoặc đánh giá với những đối tượng thích hợp trong một thời gian nhất định, công bằng và theo một kiểu nhất quán.

### 2.3.3. Phương pháp DGCT

DGCT cần có các phương pháp phù hợp, cần cân nhắc các câu hỏi dưới đây khi lựa chọn phương pháp đánh giá: Những thông tin nào cần cho việc ra quyết định hiện thời về một chương trình? Đối với loại thông tin này, có thể thu thập và phân tích bao nhiêu với chi phí thấp và có giá trị thực tế nhất, ví dụ sử dụng bảng hỏi, điều tra hay bảng liệt kê? Tính chính xác của thông tin ra sao? Các phương pháp sử dụng có thu được tất cả những thông tin cần thiết không? Cần sử dụng thêm các phương pháp nào để thu thập thêm được những thông tin cần thiết? Những thông tin thu được có đáng tin cậy cho các nhà ra quyết định, nhà tài trợ hoặc các nhà quản lý cấp cao? Các phương pháp có phù hợp với đối tượng điều tra không? Họ có điền đầy đủ các thông tin một cách cẩn thận trong bảng hỏi, có khớp với phỏng vấn và làm việc theo nhóm không? Hiện tại, ai có thể thực hiện các phương pháp hay cần được đào tạo? Thông tin có thể được phân tích như thế nào?...

Để đánh giá chất lượng chương trình, đảm bảo tính khách quan và khoa học cần sử dụng phối hợp các phương pháp. Chẳng hạn, cần sử dụng bảng hỏi để thu thập nhanh chóng một khối lượng lớn thông tin từ nhiều người, sau đó phỏng vấn để thu được các thông tin sâu sắc hơn từ một số người nhất định đã trả lời bảng hỏi. Nghiên cứu tình huống có thể được sử dụng tiếp theo để phân tích sâu hơn những trường hợp riêng, đáng chú ý...

## 3. Kết luận

Để có cơ sở xây dựng kế hoạch cải thiện chất lượng chương trình nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong các nhà trường, việc đánh giá chất lượng chương trình là rất quan trọng. Việc đánh giá chất lượng chương trình đào tạo đã được nhiều nước trên thế giới triển khai và đạt được những kết quả thiết thực. Bên cạnh nhận thức đúng về đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, chúng ta cần phân tích các bài học kinh nghiệm từ các nước để lựa chọn cách làm phù hợp với điều kiện nhà trường Việt Nam, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển. Từ những vấn đề cơ bản về mặt lý luận của đánh giá chất lượng chương trình đào tạo đề cập trên đây, hy vọng có những thông tin hữu ích được áp dụng trong triển khai đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng hiện nay. Mặt khác, mỗi trường cần căn cứ vào điều kiện cụ thể của trường mình, xây dựng kế hoạch và tổ chức đánh giá một cách khoa học để đưa ra những nhận định khách quan về các chương trình đào tạo mà nhà trường đang triển khai, theo đó có những điều chỉnh chương trình hướng tới mục tiêu chất lượng./.

### Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Đức Chính (2008), *Thiết kế và ĐGCT giáo dục*, Tập bài giảng tại Khoa Sư Phạm (nay là trường Đại học Giáo dục) Đại học quốc gia Hà Nội.

[2]. Ngõ Doãn Đãi (2008), “Kiểm định chương trình đào tạo ở Việt Nam”, *Báo cáo trình bày tại Hội thảo “Kiểm định, đánh giá và quản lí chất lượng đào tạo đại học”*, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

[3]. Trần Thị Hoài (2009), *Nghiên cứu đánh giá thẩm định chương trình giáo dục đại học trình độ đại học*, Luận án tiến sĩ Quản lý giáo dục.

[4]. Trần Thị Bích Liễu (2008), “ĐGCT đào tạo: khái niệm, nguyên tắc, quy trình, loại hình, phương pháp”, *Kỷ yếu hội thảo quốc tế “Xây dựng tiêu chuẩn chất lượng cho các trường sư phạm Việt Nam”*, Viện Nghiên cứu Sư phạm, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

### Summary

Basing on the total quality management approach, a quality assurance training program is one of the key components that provides persuasive evidence for a school's training quality. In order to build up quality assurance programs, there must be clear indentifications of criteria for evaluation, procedures for evaluation and ways of using evaluation results to improve training programs. This article aims to present how to evaluate the quality of a training program; principles, procedures and methods of evaluating the training program quality as references to apply in the reality.

*Ngày nhận bài: 3/9/2013; ngày nhận đăng: 28/10/2013.*